

Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2016

Số: 88/NQLT/CP-ĐCTUBTWMTTQVN

NGHỊ QUYẾT LIÊN TỊCH
**Phối hợp thực hiện giảm nghèo bền vững,
xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày 09 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2014/QH13 ngày 24 tháng 6 năm 2014 của Quốc hội khóa XIII về đẩy mạnh mục tiêu giảm nghèo bền vững đến năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 100/2015/QH13 ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội khóa XIII về phê duyệt chủ trương đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 142/2016/QH13 ngày 12 tháng 4 năm 2016 của Quốc hội khóa XIII về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020;

Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ban hành Nghị quyết liên tịch phối hợp thực hiện giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh,

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Nghị quyết liên tịch này quy định:

a) Trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc phối hợp với cơ quan nhà nước cùng cấp vận động, giám sát thực hiện giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh;

b) Trách nhiệm của Chính phủ, các bộ, ngành trung ương, chính quyền địa phương trong việc phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện hiệu quả giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

Điều 2. Mục tiêu phối hợp

1. Góp phần nâng cao nhận thức, tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành, tạo sự phối hợp đồng bộ, thống nhất, hiệu quả giữa Chính phủ, các bộ, ngành trung ương, chính quyền địa phương với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

2. Thông qua thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” do Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động để vận động toàn dân hưởng ứng Phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; góp phần thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án, chính sách của Nhà nước có liên quan trực tiếp đến giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức hoạt động giám sát, phản biện xã hội góp phần phát huy hiệu quả, sử dụng đúng mục đích các nguồn lực của Nhà nước, xã hội để đạt được mục tiêu giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức phải được thực hiện thường xuyên, kịp thời, thống nhất, đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

2. Nội dung phối hợp phải cụ thể, thiết thực, ưu tiên giải quyết các vấn đề bức xúc về đời sống của Nhân dân ở cơ sở, cộng đồng dân cư.

3. Phát huy tính tích cực, chủ động của mỗi cơ quan, tổ chức trong việc phối hợp thực hiện các nhiệm vụ của Nghị quyết liên tịch này.

Chương II
NỘI DUNG PHỐI HỢP THỰC HIỆN GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG,
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, ĐÔ THỊ VĂN MINH

Mục 1
VẬN ĐỘNG TOÀN DÂN THAM GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG,
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, ĐÔ THỊ VĂN MINH

Điều 4. Vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh

1. Ban Thường trực Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hiệp thương, phân công trách nhiệm các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp ở địa phương và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư:

a) Tổ chức vận động các hộ gia đình thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, với 5 nội dung trọng tâm:

- Thi đua phát triển kinh tế, tích cực giúp nhau giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống, khuyến khích làm giàu chính đáng;

- Xây dựng đời sống văn hóa, chăm lo sự nghiệp giáo dục, bồi dưỡng nguồn nhân lực, chăm sóc sức khỏe nhân dân; phát huy truyền thống đền ơn, đáp nghĩa, tương thân, tương ái;

- Tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, xây dựng cảnh quan môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp và đảm bảo an toàn thực phẩm;

- Chấp hành pháp luật, bảo đảm trật tự an toàn xã hội;

- Phát huy dân chủ, tích cực tham gia giám sát và phản biện xã hội, góp phần xây dựng hệ thống chính trị cơ sở trong sạch vững mạnh.

b) Vận động các hộ gia đình, khu dân cư đăng ký, phấn đấu đạt danh hiệu văn hóa là cơ sở để công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh.

2. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ trình Thủ tướng Chính phủ hoặc theo thẩm quyền hướng dẫn các địa phương lồng ghép Phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc”, Phong trào “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” ở cơ sở, khu dân cư với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

Điều 5. Vận động nguồn lực hỗ trợ giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì vận động nguồn lực xã hội thông qua các hình thức sau:

a) Vận động các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, doanh nghiệp ủng hộ Quỹ “Vi người nghèo” và các quỹ an sinh xã hội;

b) Vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia hỗ trợ, đỡ đầu các huyện nghèo, xã nghèo, khu dân cư nghèo, hộ nghèo, hộ cận nghèo vươn lên;

c) Vận động hộ gia đình và Nhân dân góp công, góp của phù hợp với điều kiện thực tế để tạo nguồn lực giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

2. Các cơ quan nhà nước có liên quan ở trung ương và địa phương có trách nhiệm phối hợp và bảo đảm điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp thực hiện quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 6. Xây dựng và nhân rộng các mô hình tiên tiến về giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp chủ trì hiệp thương, phân công các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam vận động Nhân dân xây dựng các mô hình sau đây:

a) Hộ gia đình vượt khó vươn lên thoát nghèo; khu dân cư, xã, phường, thị trấn giảm nghèo bền vững;

b) Xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã nông thôn kiểu mẫu;

c) Phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh.

2. Các cơ quan nhà nước có liên quan ở trung ương, địa phương có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xây dựng và nhân rộng mô hình, giới thiệu cách làm hay, thúc đẩy sáng kiến, phát huy nội lực để tạo sức lan tỏa trong cả nước về giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh theo khoản 1 Điều này.

Mục 2

TỔ CHỨC GIÁM SÁT VÀ PHẢN BIỆN XÃ HỘI CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM, CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI VỀ GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG, XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, ĐÔ THỊ VĂN MINH

Điều 7. Nội dung giám sát giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh

1. Nội dung giám sát giảm nghèo bền vững

Giám sát việc thực hiện các chính sách, pháp luật của Nhà nước về giảm nghèo bền vững, trọng tâm giám sát việc thực hiện các chính sách được quy định tại Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 03 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020, trong đó tập trung:

a) Giám sát việc thực hiện quy trình xác định đối tượng hỗ trợ: Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; địa bàn nghèo (huyện nghèo, xã nghèo, thôn bản đặc biệt khó khăn) do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định;

b) Giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với đối tượng được hỗ trợ tại điểm a khoản này.

2. Nội dung giám sát xây dựng nông thôn mới

Giám sát việc thực hiện các chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng nông thôn mới, trọng tâm giám sát việc thực hiện các chính sách được quy định tại Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020, trong đó tập trung:

a) Giám sát việc bảo vệ môi trường, bảo đảm an toàn thực phẩm;

b) Giám sát việc phân bổ và sử dụng nguồn vốn của Nhà nước, việc huy động sức dân xây dựng nông thôn mới, nợ đọng xây dựng nông thôn mới;

c) Giám sát quá trình bình xét, công nhận xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới, xã nông thôn kiểu mẫu; việc công nhận gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa, xã văn hóa đạt chuẩn nông thôn mới.

3. Nội dung giám sát xây dựng đô thị văn minh

a) Giám sát việc lập quy hoạch và thực hiện xây dựng theo quy hoạch, chỉnh trang đô thị; thực hiện các tiêu chí xây dựng phường, thị trấn, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh; giám sát công nhận gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa, phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh;

b) Giám sát việc thực hiện các chính sách của Nhà nước trong việc xây dựng, chỉnh trang đô thị văn minh; thực hiện chính sách hỗ trợ xây dựng nhà ở đối với người có công, hỗ trợ phát triển nhà ở xã hội cho người nghèo, hộ thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp, sinh viên.

c) Giám sát việc thực hiện chính sách của Nhà nước về xây dựng nông thôn mới gắn với quá trình đô thị hóa.

Điều 8. Nội dung phản biện xã hội về giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh

1. Cơ quan nhà nước khi xây dựng dự thảo văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án về giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh có liên quan trực tiếp đến đời sống Nhân dân có trách nhiệm phối hợp và bảo đảm các điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp thực hiện phản biện xã hội đối với các dự thảo văn bản này.

2. Khi nhận được văn bản đề nghị góp ý của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, tùy theo nội dung, phạm vi, đối tượng điều chỉnh trong dự thảo văn bản mà Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức hình thức phản biện xã hội phù hợp để nhận xét, đánh giá, nêu chính kiến, kiến nghị đối với dự thảo văn bản.

Điều 9. Đối tượng, phạm vi, hình thức, trình tự thủ tục giám sát, phản biện xã hội về giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh

Đối tượng, phạm vi, hình thức, trình tự, thủ tục giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội về giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh theo quy định của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các văn bản pháp luật có liên quan.

**Mục 3
KIỂM TRA, SƠ KẾT, TỔNG KẾT**

Điều 10. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh

1. Khi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức kiểm tra việc phối hợp giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh thì các bộ, ngành trung ương, chính quyền địa phương có trách nhiệm phối hợp, bảo đảm các điều kiện thực hiện.

2. Khi được các bộ, ngành trung ương, chính quyền địa phương mời tham gia kiểm tra việc thực hiện giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh thì Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có trách nhiệm phối hợp tham gia.

Điều 11. Tổ chức giao ban, sơ kết, tổng kết

1. Định kỳ giao ban, sơ kết

a) Ở trung ương: Ban Thường trực Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành có liên quan định kỳ 06 tháng tổ chức giao ban và 01 năm sơ kết đánh giá kết quả thực hiện;

b) Ở địa phương: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp định kỳ 06 tháng tổ chức giao ban, 01 năm sơ kết đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo cấp trên trực tiếp;

c) Ở khu dân cư: Hàng năm vào dịp tổ chức Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc (ngày 18 tháng 11) Ban Công tác Mặt trận chủ trì phối hợp với Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, các chi hội đoàn thể tổ chức sơ kết 01 năm và biểu dương các điển hình tiêu biểu thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

2. Định kỳ 03 năm các cấp tổ chức hội nghị sơ kết, 05 năm các cấp tổ chức hội nghị tổng kết triển khai thực hiện Nghị quyết liên tịch này.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Chính phủ giao các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: Xây dựng và phát hành tài liệu tuyên truyền, vận động Nhân dân; hỗ trợ xây dựng và nhân rộng các mô hình, tăng cường vận động nguồn lực hỗ trợ về giảm nghèo bền vững; giám sát việc thực hiện chính sách của Nhà nước về giảm nghèo;

b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các cấp phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp vận động Nhân dân, xây dựng và nhân rộng các mô hình, tăng cường vận động nguồn lực hỗ trợ giảm nghèo bền vững.

2. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Hỗ trợ và tạo điều kiện để Ban Thường trực Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xây dựng và nhân rộng các mô hình hộ gia đình, tổ hợp tác, hợp tác xã, khu dân cư nông thôn, xã có cách làm hiệu quả, đóng góp tích cực xây dựng nông thôn mới;

b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các cấp tự đánh giá, xét công nhận, nâng cao chất lượng tiêu chí xây dựng nông thôn mới;

c) Chủ trì đánh giá cấp quốc gia việc công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

3. Bộ Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các bộ, ngành liên quan xây dựng tiêu chí phường, thị trấn, thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh;

b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các cấp phối hợp và hỗ trợ các điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xây dựng và nhân rộng các mô hình hộ gia đình, khu dân cư, phường, thị trấn có cách làm hiệu quả xây dựng đô thị văn minh;

c) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ban ngành trung ương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành cơ chế chính sách phát triển nhà ở; hỗ trợ xây dựng nhà ở đối với người có công; hỗ trợ phát triển nhà ở xã hội cho các hộ nghèo, hộ thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp, sinh viên;

d) Chủ trì xây dựng và hướng dẫn các địa phương xây dựng nông thôn mới trong quá trình đô thị hóa.

4. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chỉ đạo nâng cao chất lượng Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở cơ sở, khu dân cư lồng ghép với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; hướng dẫn điều chỉnh tiêu chí, thủ tục bình xét để nâng cao chất lượng công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, khu dân cư, xã văn hoá, phường, thị trấn văn minh phù hợp với tiêu chí xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh;

b) Phối hợp với Bộ Xây dựng xây dựng tiêu chí phường, thị trấn, thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh.

5. Bộ Y tế

a) Phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các bộ, ngành liên quan: Triển khai thực hiện Chương trình phối hợp số 90/CTrPH/CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm giai đoạn 2016 - 2020. Gắn các chương trình, phong trào vận động Nhân dân tham gia: Bảo hiểm y tế, phòng chống HIV/AIDS, phòng chống tác hại thuốc lá, phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường với thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”;

b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các cấp phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam triển khai thực hiện điểm a khoản 5 Điều này.

6. Bộ Tài nguyên và Môi trường

a) Phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức vận động toàn dân tham gia bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức giám sát và phản biện xã hội về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu;

b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các cấp phối hợp và hỗ trợ các điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

7. Bộ Tư pháp

a) Chủ trì phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức phổ biến pháp luật, vận động Nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật; xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với việc công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh;

b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các cấp phối hợp và hỗ trợ các điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc vận động nhân dân tham gia thực hiện quy ước và hương ước ở cộng đồng dân cư phù hợp với quy định của pháp luật.

8. Bộ Công an

Chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn vận động Nhân dân đấu tranh, ngăn chặn và đẩy lùi các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo đảm an toàn, an ninh, trật tự xã hội trên địa bàn.

9. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

a) Phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn thành lập và tổ chức hoạt động của Ban giám sát đầu tư cộng đồng theo Luật đầu tư công;

b) Phối hợp với Bộ Tài chính, các bộ, ngành liên quan cân đối nguồn lực bố trí kinh phí đảm bảo để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức thực hiện các nội dung trong Nghị quyết liên tịch này.

10. Bộ Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam bố trí, hướng dẫn kinh phí tổ chức thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các nhiệm vụ tại Nghị quyết liên tịch này trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

11. Các bộ, ngành liên quan

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn Ủy ban nhân dân các cấp phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp triển khai các nội dung có liên quan đến giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

12. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

a) Chỉ đạo rà soát thống kê, phân loại đối tượng nghèo; xây dựng cơ sở dữ liệu người nghèo, hộ nghèo đa chiều và công khai danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo tại khu dân cư và trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã. Lồng ghép các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, xác định nhiệm vụ trọng tâm, bố trí nguồn lực đảm bảo để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh;

b) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã phối hợp và hỗ trợ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về tài liệu phục vụ công tác vận động, giám sát giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; phối hợp tổ chức tập huấn bồi dưỡng cho cán bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia công tác giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh;

c) Chỉ đạo các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc tổ chức các diễn đàn, tọa đàm, đối thoại theo chủ đề đề Nhân dân trao đổi, góp ý kiến việc triển khai thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh trên địa bàn;

d) Chủ trì đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo, mục tiêu xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh đáp ứng các yêu cầu của mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; khen thưởng các địa phương, tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh;

đ) Chỉ đạo các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã phối hợp và đảm bảo các điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp tổ chức giám sát, phản biện xã hội về giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh trên địa bàn.

Điều 13. Đoàn Chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

1. Giao cho Ban Thường trực Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam:

a) Hướng dẫn toàn quốc tổ chức thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; chủ trì hiệp thương giữa các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, trước hết là các tổ chức chính trị - xã hội vận động toàn dân thực hiện giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh;

b) Phối hợp với bộ, ngành có liên quan trình Đoàn Chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ban hành Quy chế vận động, quản lý và sử dụng Quỹ "Vì người nghèo" sửa đổi;

c) Phối hợp với Bộ Tài chính thực hiện nhiệm vụ tại khoản 10 Điều 12 của Nghị quyết liên tịch này;

d) Phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Xây dựng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn tiêu chí, tiêu chuẩn bình xét thi đua khen thưởng trong việc tổ chức thực hiện Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh";

đ) Chủ trì cùng các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các bộ, ngành liên quan khảo sát xây dựng Đề án thí điểm tổ chức trung tâm hoạt động cộng đồng cấp xã trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định.

2. Cơ quan trung ương các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, trước hết các tổ chức chính trị - xã hội hướng dẫn các cấp hội phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp lồng ghép nhiệm vụ tham gia giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh của tổ chức mình với triển khai thực hiện Nghị quyết liên tịch này.

Điều 14. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Nghị quyết liên tịch này do ngân sách nhà nước bảo đảm trong dự toán kinh phí hàng năm của các cơ quan, tổ chức và các nguồn kinh phí hợp pháp khác, được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết liên tịch này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

Điều 16. Trách nhiệm thi hành

1. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Ban Thường trực Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cơ quan Trung ương của các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết liên tịch này.

2. Giao Văn phòng Chính phủ và Ban Thường trực Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam theo dõi, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết liên tịch này./.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
ỦY BAN TRUNG ƯƠNG
MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thiện Nhân

Nguyễn Thiện Nhân

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Xuân Phúc

Nguyễn Xuân Phúc

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các cơ quan, đơn vị của Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- VPCP: Văn phòng Chính phủ, các PCN, Trợ lý TTg, Vụ trưởng, Vụ trưởng Văn phòng Phủ Tổng Bí thư, Vụ trưởng Văn phòng Chủ tịch nước, Vụ trưởng Văn phòng Quốc hội;
- Lưu: VT, Văn phòng, VPUBTWMTTQVN (3b). 410